

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH Đ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Cẩm Phường

Thư ký phiên họp: Ông Phan Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Đ tham gia phiên họp:
Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 52/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2022, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số: 285/2022/QĐST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2022.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Hoàng Thi N, sinh năm 1955. Địa chỉ nơi cư trú: Tổ 2, ấp 2, xã Suối Nho, huyện Q, tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 2, ấp 2, xã Suối Nho, huyện Q, tỉnh Đ.

(Các đương sự đều vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 21-4-2022, lời khai trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu, người yêu cầu bà Hoàng Thi N trình bày:

Bà N và chồng của bà là ông Nguyễn Văn Rững (đã chết) có người con là chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1983, hiện đang sinh sống cùng với bà. Chị G sau khi sinh ra bị chậm phát triển về thể chất và tinh thần, lớn lên chị G chỉ sống quanh quẩn ở nhà cùng với bà. Do chị G bị bệnh nên không đủ điều kiện để tham gia học tập như bạn bè cùng trang lứa. Trong cuộc sống hàng ngày, mọi sinh hoạt như ăn uống, vệ sinh của chị G đều do bà N phụ giúp, chị G không thể tự thực hiện, bản thân chị G không tự nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bà N và gia đình đã nhiều lần đưa chị G đi thăm khám tại các cơ sở y tế, nhưng

tình trạng bệnh của chị G vẫn không thuyên chuyển. Hiện tại, chị G được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng thuộc đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng.

Nay để thay mặt chị G thực hiện các giao dịch dân sự, cũng như trông nom, chăm sóc cho chị G, bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố chị G bị mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời đề nghị chỉ định bà là người giám hộ của chị G.

Tại phiên họp Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ việc đến trước thời điểm mở phiên họp.

- Về nội dung yêu cầu: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, tuyên bố chị Nguyễn Thị G bị mất năng lực hành vi dân sự và cử người giám hộ theo quy định của pháp luật. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà N là người cao tuổi nên đề nghị xem xét miễn lệ phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Q nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Hoàng Thị N yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị G bị mất năng lực hành vi dân sự, chị G hiện có nơi cư trú tại: Tổ 2, ấp 2, xã Suối Nho, huyện Q, tỉnh Đ; căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì yêu cầu của bà N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Q.

[2] Bà N có đơn đề nghị vắng mặt, nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà N theo quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ việc: Sau khi xem xét đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo của bà N, Tòa án nhân dân huyện Q đã ban hành Quyết định số 246/2022/QĐ-TA ngày 12 tháng 7 năm 2022, trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, thực hiện giám định năng lực hành vi dân sự của chị Nguyễn Thị G. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 455/KL-VPYTW ngày 29-7-2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa (Bút lục số 25), kết luận về năng lực hành vi dân sự của chị Nguyễn Thị G như sau:

“Về y học: Hiện nay đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD.10)/Hội chứng Down. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

[4] Như vậy, lời khai của người yêu cầu là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu, phù hợp với kết luận giám định, có đủ cơ sở để khẳng định, chị G là người bị mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, yêu cầu của bà N là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về chỉ định người đại diện: Bà N là mẹ ruột của chị G, có đủ điều kiện làm người đại diện (giám hộ) cho chị G. Do đó, Tòa án chỉ định bà Hoàng Thi N là người đại diện cho chị G theo quy định tại Điều 49 và khoản 2 Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015. Bà N có đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người đại diện (giám hộ) theo quy định tại các Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6] Bà Hoàng Thi N là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn lệ phí. Vì vậy, Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho bà N.

[7] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; các điều 149, 361, 367, 370, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 22, 49, 53, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thi N, về việc yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị G bị mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 2, ấp 2, xã Suối Nho, huyện Q, tỉnh Đ là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định bà Hoàng Thi N, sinh năm 1955; nơi cư trú: Tổ 2, ấp 2, xã Suối Nho, huyện Q, tỉnh Đ là người đại diện theo pháp luật (giám hộ) của chị Nguyễn Thị G.

Các giao dịch dân sự của chị Nguyễn Thị G do bà Hoàng Thi N xác lập và thực hiện. Quyền và nghĩa vụ khác của bà N đối với chị G được thực hiện theo quy định tại các điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí: Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Hoàng Thi N.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày ra quyết định. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- Ủy ban nhân dân xã Suối Nho (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Người yêu cầu (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Cẩm Phường